CÔNG TY CỔ PHẦN CUNG ỨNG NHÂN LỰC QUỐC TẾ VÀ THƯƠNG MẠI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
----------	Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

Số: 20/2021/SON-BTGĐ	Hà nội, ngày 01 tháng 06 năm 2021

DỰ THẢO

BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2020 VÀ KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ KINH DOANH NĂM 2021

PHẦN I: KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

I. BỐI CẢNH CHUNG

Năm 2020, tình hình kinh tế - xã hội trên thế giới gặp nhiều biến động do tác động của đại dịch Covid-19. Trong đó, xuất khẩu lao động là một trong số những lĩnh vực bị ảnh hưởng trực tiếp và rất lớn do các nước tiếp nhận lao động chính như Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, Rumani… đều bị ảnh hưởng của dịch bệnh dẫn đến phải thực hiện giãn cách xã hội, tạm dừng các chuyến bay quốc tế, công tác tiếp nhận lao động và tuyển chọn bị dừng lại.

Đối với Công ty Cổ phần Cung ứng Nhân lực quốc tế và Thương mại ("Công ty SONA"), năm 2020 là năm thứ 5 hoạt động với mô hình công ty cổ phần; đã niêm yết trên sàn chứng khoán Upcom với mã CK: SON; tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ công ty lần thứ III (nhiệm kỳ 2021-2025); tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020; hoàn thành việc chuyển giao chủ sở hữu vốn nhà nước tại doanh nghiệp từ Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội sang Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC).

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2020

1. Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2020 và các lần điều điều chỉnh

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đã thông qua chỉ tiêu kinh doanh năm 2020: lợi nhuận trước thuế 4.864.965.000 đồng (tương đương 5% vốn điều lệ) và tỷ lệ chia cổ tức: 2.918.979.000 đồng (tương đương 3% vốn điều lệ) trên cơ sở ý kiến của Chủ sở hữu vốn nhà nước tại doanh nghiệp- Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội.

Tuy nhiên, HĐQT và Ban TGĐ Công ty dựa trên cơ sở kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2019 và những đơn hàng dự kiến triển khai trong năm 2020, HĐQT đã xin điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh cho năm 2020:

+ Tổng doanh thu là 34 tỷ (tỷ lệ 101,24% so với doanh thu thực hiện năm 2019)

+ Lợi nhuận: 200 triệu (tỷ lệ 168,86% so với lợi nhuận thực hiện năm 2019).

Tuy nhiên, đến tháng 2/2020 dịch bệnh Covid-19 bùng phát, lan rộng tại nhiều nước thế giới, kéo theo nhiều thị trường tiếp nhận lao động tạm dừng, các đơn hàng dự kiến thực hiện phải tạm hoãn thực hiện hoặc hủy bỏ. Trước tình hình khó khăn thực tế trong hoạt động kinh doanh của công ty, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã buộc phải điều chỉnh giảm chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh cho phù hợp với tình hình thực tế hoạt động

của doanh nghiệp, cụ thể:

+ Điều chỉnh lần 1 ngày 12/03/2020 giảm tổng doanh thu xuống còn 33 tỷ (tương đương 98,26% so với thực hiện năm 2019), lợi nhuận: 100 triệu (tương đương 84,43% so với thực hiện 2019) theo Nghị quyết số 20/2020/NQ-HĐQT;

+ Điều chỉnh lần 2 ngày 29/05/2020 giảm tổng doanh thu xuống còn 20 tỷ (tương đương 59,55% so với thực hiện năm 2019), lợi nhuận: 50 triệu (tương đương 42,21% so với thực hiện 2019) theo Nghị quyết 23/2020/NĐ-HĐQT.

Người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp đã báo cáo cho chủ sở hữu là Bộ LĐTBXH để xin điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch theo các nghị quyết của HĐQT. Nhưng cả 2 lần báo cáo của HĐQT Công ty, Bộ LĐTBXH đều không có ý kiến trả lời về các đề xuất điều chỉnh này.

Do chưa có ý kiến của Bộ LĐTBXH nên đến tháng 10/2020, HĐQT và Ban TGĐ công ty đã có báo cáo nhắc lại việc điều chỉnh với tổng doanh thu là 20 tỷ (tương đương 59,55% so với thực hiện năm 2019) và lợi nhuận: 50 triệu (tương đương 42,21% so với thực hiện 2019). Tuy rằng ở thời điểm này, tình hình tài chính của Công ty đã lỗ 4,8 tỉ nhưng với số lượng giấy phép lao động, tư cách lưu trú đã có của người lao động thuộc các đơn hàng của thị trường Nhật Bản, Rumani, HĐQT và Ban TGĐ công ty vẫn kỳ vọng có thể đưa số lao động này xuất cảnh trong 2 tháng cuối năm để đạt chỉ tiêu kế hoạch như đã điều chỉnh.

2. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020:

Tuy nhiên, đại dịch Covid-19 đã kéo dài đến hết năm 2020 nên đã làm ảnh hưởng và thay đổi hoàn toàn kế hoạch hoạt động kinh doanh của công ty trong năm 2020 mặc dù HĐQT và Ban TGĐ công ty đã chủ động thực hiện nhiều giải pháp, xây dựng nhiều chương trình hành động nhằm phát huy các lợi thế, khắc phục khó khăn.

1.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020:

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2019	Tỷ lệ %
Doanh thu bán hàng và cung cấp dv	18.747.585.714	33.585.068.822	55.82%
Doanh thu thuần	18.747.585.714	33.585.068.822	55.82%
Giá vốn hàng bán	13.407.110.533	19.813.557.671	67.67%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cc dv	5.340.475.181	13.771.511.151	38.78%
Doanh thu hoạt động tài chính	1.045.256.401	398.841.419	262.07%
Chi phí hoạt động tài chính	402.327.496	24.327.480	1653.80%
Chi phí bán hàng	3.389.343.063	3.467.746.610	97.74%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.926.432.777	10.571.903.045	93.89%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kd	-7.332.371.754	106.375.435	
Thu nhập khác	476.994.685	117.065.853	407.46%

Chi phí khác		104.997.006	
Lợi nhuận khác	476.994.685	12.068.847	3952.28%
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	-6.855.377.069	118.444.282	
Chi phí thuế TNDN hiện hành			
Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	-6.855.377.069	118.444.282	

1.2. Đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ năm 2020

Tình hình dịch bệnh Covid-19 kéo dài từ đầu năm 2020 đến hết năm đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến hầu hết các hoạt động của công ty, vì vậy Công ty chủ yếu tập trung duy trì một số thị trường còn có khả năng tiếp nhận lao động như Hàn Quốc, Nhật Bản, Rumani. Trong năm 2020, Kết quả hoạt động kinh doanh của công ty không đạt chỉ tiêu kế hoạch (lỗ). Tổng doanh thu là: 18.747.585.714 đồng; lỗ: - 6.855.377.069 đồng (so với chỉ tiêu lãi 4.864.965.000 đồng tương đương 5% vốn điều lệ theo nghị quyết số 28/2020/NQ-HĐQT được HĐQT thông qua đã không đạt được). Cụ thể ở các nguyên nhân sau:

a) Nguyên nhân khách quan:

❖ Cả năm 2020, công ty đưa đi được 185 lao động, trong đó: Hàn quốc 54 lao động, Nhật Bản 25 lao động, Rumani 104 lao động, Thái Lan 2 lao động; Đào tạo 1.015 lượt lao động. Dẫn đến doanh thu từ hoạt động XKLĐ chỉ đạt 55,82% so với năm 2019. Nguyên nhân cụ thể:

- Do đại dịch Covid-19 nên các nước tạm dừng tiếp nhận lao động nên công ty không thể tổ chức xuất cảnh cho người lao động trong thời gian từ đầu tháng 2 cuối tháng 10 nên số lượng lao động đưa đi làm việc ở nước ngoài và tham gia đào tạo của công ty đạt được giảm nhiều. Nguồn doanh thu của công ty chủ yếu đến từ số lao động đã xuất cảnh trong tháng 1 và các tháng cuối năm; phí quản lý lao động của thị trường Nhật Bản, Rumani, doanh thu dịch vụ liên kết đào tạo và phân bổ doanh thu nhận trước.
- Số lao động đã có visa, tư cách lưu trú hoặc giấy phép lao động và có kế hoạch xuất cảnh đã bị hoãn do Chính phủ của nước tiếp nhận lao động tạm dừng việc nhập cảnh đối với người nước ngoài, các đường bay quốc tế vẫn chưa được mở cửa trở lại.
- Nhiều hợp đồng, đơn hàng của công ty với số lượng lớn đã bị hoãn, bị hủy như: đơn hàng hơn 600 lao động chuẩn bị tuyển cho các đối tác Rumani, đơn hàng gần 100 thực tập sinh cho các đối tác Nhật Bản và một số hợp đồng tại thị trường Hàn Quốc, Ba Lan, Thái Lan...
- Số lao động đã có giấy phép lao động, tư cách lưu trú của các đơn hàng cho thị trường Nhật Bản và Rumani kỳ vọng có thể xuất cảnh trong 2 tháng cuối năm 2020 đã không thể thực hiện được do các thị trường này vẫn tiếp tục đóng cửa không tiếp nhận lao động. Vì vậy, doanh thu đến hết năm 2020 không thể đạt được như chỉ tiêu kế hoạch đã điều chỉnh. Đồng thời, hoạt động của công ty vẫn phải duy trì mà không

có doanh thu nên đã phát sinh thêm phần lỗ của chi phí 2 tháng cuối năm.

❖ Công ty phải cho tạm dừng các lớp đào tạo tay nghề, dạy ngoại ngữ để thực hiện chỉ thị về giãn cách xã hội, phòng chống dịch của Chính phủ cuối tháng 3 đến đầu tháng 5; Các đợt tuyển mới đều bị hoãn hoặc hủy, người lao động vẫn còn tâm lý lo ngại dịch bệnh nên chưa muốn tham gia đào tạo, chưa sẵn sàng xuất cảnh; Doanh thu từ hoạt động hợp tác liên kết đào tạo cũng bị giảm từ 30% đến 50% do các đối tác trong nước cũng ảnh hưởng bởi dịch bệnh và có đề nghị công ty cùng chia sẻ khó khăn.

b) Nguyên nhân chủ quan:

- Do các nguyên nhân khách quan trên dẫn đến doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ của công ty giảm mạnh, chỉ đạt 55,82% so với năm 2019. Trong khi giá vốn hàng bán của công ty chỉ giảm còn 67,67% so với năm 2019. Lý do tuy công ty đã thực hiện rất nhiều biện pháp tiết kiệm chi phí nhưng vẫn không thể giảm giá vốn hàng bán tương ứng với tỷ lệ giảm doanh thu là do tình hình dịch bệnh Covid-19, rất nhiều lao động bị hủy xuất cảnh trong khi công ty đã tổ chức tuyển chọn, đào tạo và hoàn thiện các thủ tục hồ sơ giấy tờ với rất nhiều chi phí đã bỏ ra. Bên cạnh đó, do tình hình dịch bệnh, nhiều lao động bị về nước trước hạn, công ty cũng hỗ trợ chi phí cho số lao động phải về nước như tiền vé máy bay, tiền phí cách ly cũng như chi trả lại phí DVXKLĐ các tháng còn lại.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2020 bằng 93.89% so với năm 2019. Lý do khoản chi phí này không giảm nhiều do công ty thực hiện việc trích lập dự phòng cho các khoản chi phí phát sinh các năm về trước kéo dài không xử lý theo kiến nghị của kiểm toán độc lập. Tổng khoản chi phí trích lập dự phòng là 1,936,771,508 đồng. Nếu khấu trừ khoản chi phí trên thì chi phí quản lý doanh nghiệp sẽ chỉ bằng 75% so với năm 2019. Tuy nhiên, do doanh thu giảm mạnh trong khi các khoản chi phí cố định không thể giảm tương ứng dẫn đến kết quả kinh doanh chưa đạt được như kế hoạch.

Bảng kê chi phí chi tiết theo khoản mục:

Đơn vị: triệu đồng

Chi tiết	Năm 2019	Năm 2020	+/-	%
Lương	11.375	9.143	-2.232	80%
Các khoản trích theo lương (BHXH)	1.718	1.665	-53	97%
Các khoản chi khác cho người LĐ	2.597	1.834	-763	71%
Chi quảng cáo, tiếp thị	126	40	-86	32%
Khấu hao TSCĐ	4.134	3.700	-434	90%
Chi VPP, sửa chữa nhỏ, đi lại, DVMN	3.143	2.247	-896	71%
Chi phí thuế và thuê đất	138	143	5	103%
Tiền điện nước	1.055	862	-193	82%
Chi phí vật liệu dạy học	746	451	-295	60%
Chi phí tạo nguồn	1.957	333	-1.624	17%

Chi phí đi công tác	1.556	336	-1.220	22%
Chi phí tiếp khách	1.605	643	-962	40%
Dự phòng phải thu khó đòi	235	1.937	1.702	824%
Chi phí khác (chi phí tài chính)	24	402	378	1675%
Chi phí bán hàng (thuê lại lao động)	3.468	3.389	-79	98%
Tổng cộng	**33.877**	**27.125**	**-6.752**	**80%**

Đối với việc cắt giảm chi phí tiền lương HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đã tổ chức họp liên tịch với Lãnh đạo các đơn vị, các tổ chức đoàn thể vào ngày 17/4/2020 thống nhất chủ trương phân nhóm lao động: nhóm I các vị trí thiết yếu đi làm bình thường, lương giảm 60%), nhóm II- các vị trí không thiết yếu, dôi dư (tương đương 45% tổng số nhân viên), cho nghỉ không lương 3 tháng, công ty đóng BHXH; tiếp theo tổ chức Hội nghị người lao động vào ngày 06/8/2020 để tiếp tục cho các nhân viên thuộc nhóm II đi làm luân phiên tuần 3 ngày hưởng lương cơ bản tối thiểu vùng từ tháng 8 trở đi. Kết quả là giảm còn 80% chi phí lương và các khoản có tính chất lương.

Chi phí BHXH giảm 53 triệu đồng do một số cán bộ đã xin nghỉ việc chuyển công tác trong năm 2020. Chi phí khác cho người LĐ như phụ cấp xăng xe, điện thoại, đi lại cũng giảm 763 triệu còn 71% so với năm 2019.

Chi phí quảng cáo, tiếp thị giảm 86 triệu còn 32% so với năm 2019 do công ty tiết giảm chi phí hoạt động trong năm.

Chi phí khấu hao TSCĐ giảm 434 triệu còn 90% so với năm 2019 do nhiều khoản TSCĐ đã giảm hết khấu hao trong năm 2020.

Chi phí văn phòng phẩm, sửa chữa nhỏ, đi lại, điện thoại, chuyển phát giảm 891 triệu đồng còn 73% so với năm 2019 do công ty thực hành tiết kiệm cũng như việc kinh doanh thu hẹp do dịch bệnh nên các chi phí này cũng giảm theo.

Chi phí điện nước giảm 193 triệu còn 82% so với năm 2019, lý do dịch bệnh Covid-19 nên số lượng lao động học và đào tạo tại trường giảm sút nên sử dụng điện ít hơn so với năm 2019. Cũng do lý do này chi phí mua vật liệu dạy học giảm 295 triệu chỉ đạt có 60% so với năm 2019.

Năm 2020 chỉ có 185 lao động xuất cảnh so với 470 lao động xuất cảnh năm 2019 nên chi phí tạo nguồn lao động giảm 1.624 triệu đồng còn 17% so với năm 2019.

Do dịch bệnh Covid-19 các đơn hàng của công ty bị hủy, hoãn tuyển lao động nên chi phí đi công tác và tiếp khách đều giảm mạnh, chỉ đạt 22% và 40% so với năm 2019.

Theo kiến nghị của đơn vị kiểm toán độc lập, trong năm 2020 công ty có thực hiện việc trích lập dự phòng cho các khoản công nợ đến thời kỳ phải thực hiện theo quy định. Các khoản chi phí này không có khả năng thu hồi nên công ty đã thành lập Hội đồng xử lý nợ khó đòi theo đúng quy định và xử lý việc trích lập dự phòng đưa vào chi phí quản lý doanh nghiệp. Do đó khoản chi phí này tăng 1.702 triệu đồng và tăng tới 824% so với năm 2019 và dẫn đến chi phí quản lý doanh nghiệp không giảm được tương ứng dù công ty đã giảm rất nhiều các khoản chi phí khác.

Chi phí tài chính năm 2020 tăng 1.675% so với năm 2019, lý do năm 2020 công ty thực hiện việc trả nợ một phần khoản vay ngân hàng tồn tại từ những giai đoạn trước, chênh lệch tỷ giá của khoản nợ vay bằng ngoại tệ là 402 triệu đồng.

Khoản chi phí bán hàng dành riêng cho lĩnh vực hoạt động cho thuê lại lao động của công ty. Công ty nhận lương từ công ty TNHH Sharp Việt Nam, đơn vị thuê lại lao động từ công ty SONA, và chuyển trả cho người lao động mà công ty cho thuê lại. Vì lý do số lao động của Sharp thuê lại từ công ty không có sự thay đổi nên khoản chi phí này cũng không có sự thay đổi. Chi phí bán hàng giảm 79 triệu chỉ do tiền đi công tác của lao động có sự thay đổi nên chi phí có sự dao động nhỏ, chỉ giảm còn 98% so với năm 2019.

Bên cạnh những chi phí cố định như tiền lương đã giảm thì những chi phí cố định khác như chi phí khấu hao tài sản cố định 3.700 triệu đồng, chi phí thuế 143 triệu đồng là những chi phí không thể giảm được.

Do tình hình dịch bệnh Covid-19, số lượng lao động xuất cảnh trong năm 2020 giảm mạnh dẫn đến doanh thu giảm 45% so với 2019. Đứng trước tình hình đó, Công ty đã thực hiện các biện pháp tiết kiệm chi phí như đã nêu ở trên, tuy nhiên, do chi phí lương chiếm tỷ trọng quá lớn trong tổng chi phí 46% (cả trong 2 năm 2019 và 2020) và phát sinh thêm khoản trích lập dự phòng theo kiến nghị của kiểm toán là 1,9 tỷ đồng dẫn đến chi phí quản lý doanh nghiệp chỉ năm 2020 giảm 20% so với 2019.

Trên đây, là những giải pháp nhằm giảm chi phí của Ban lãnh đạo công ty, tuy nhiên, do doanh thu giảm mạnh, bên cạnh đó các chi phí cố định còn lớn bao gồm chi phí lương, chi phí khấu hao, chi phí thuế..., vì vậy, hoạt động kinh doanh của công ty đã không đạt và lỗ trong năm 2020.

2. Tình hình sử dụng vốn và khả năng thanh toán nợ

- Đánh giá việc sử dụng vốn:

+ Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE) là – 8.59.

Chỉ số này phản ánh tình hình hoạt động của công ty do bị ảnh hưởng của đại dịch Covid 19 trong năm 2020. Khi tình hình ổn định và công ty điều chỉnh hoạt động trong năm 2021 thì tình hình sẽ có thay đổi tích cực hơn.

- Đánh giá về khả năng thanh toán nợ:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Số liệu 2020	Số liệu 2019	Tỷ lệ tăng giảm
1.Cơ cấu nguồn vốn trong tổng tài sản				
+ Hệ số nợ ngắn hạn/Tổng tài sản	%	22.4%	23.4%	-1%
+ Hệ số nợ vay dài hạn/Tổng tài sản	%	19%	17%	2%
+ Hệ số vốn chủ sở hữu/Tổng tài sản	%	59%	60%	-1%
2.Chỉ tiêu tỷ suất tự tài trợ				
+ Hệ số tự tài trợ TSCĐ = Vốn chủ SH/TSCĐ	Lần	1.18	1.23	-0.05
+ Hệ số tự tài trợ = Vốn chủ SH/Tổng nguồn vốn	Lần	0.59	0.60	-0.01
+ Hệ số nợ = Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	41%	40%	1%

3.Hệ số khả năng thanh toán				
+ Hệ số thanh toán tổng quát = Tổng tài sản/Nợ phải trả	Lần	2.41	2.47	-0.06
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn = TS ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	1.98	1.95	0.03
+ Hệ số thanh toán nhanh = (TS ngắn hạn-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	1.98	1.95	0.03
+ Hệ số thanh toán tức thời = Tiền và các khoản tương đương tiền/Nợ ngắn hạn	Lần	0.17	0.23	-0.06

Hệ số nợ với tỉ lệ là 41% cho thấy công ty vẫn đảm bảo khả năng thanh toán mức độ rủi ro thấp.

Hệ số thanh toán tổng quát > 2 phản ánh khả năng thanh toán của doanh nghiệp vẫn đảm bảo, chưa có dấu hiệu rủi ro.

3. Tình hình thực hiện dự án

Ngày 29/12/2016, được sự đồng ý của Bộ LĐTBXH về chủ trương hợp tác, Công ty SONA đã ký Hợp đồng hợp tác đầu tư với Công ty cổ phần TASCO về Dự án Tòa nhà văn phòng tại Lô E2 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội.

Dự kiến: trong năm 2021 sẽ hoàn thành điều chỉnh cục bộ quy hoạch khu đất, được UBND TP Hà Nội chấp thuận quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 và khởi công công trình vào đầu năm 2023. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại, HĐQT đã có báo cáo SCIC về chủ trương hợp tác và xin ý kiến chỉ đạo bổ sung để dự án có thể được triển khai theo kế hoạch.

4. Các nội dung hoạt động khác

a) Về chính sách quản lý, điều hành:

Ngay từ đầu năm Hội đồng quản trị, Ban Lãnh đạo công ty đã xây dựng kế hoạch, nhiệm vụ và các giải pháp thực hiện với các chỉ tiêu tích cực hơn so với các năm trước. Tuy nhiên, khi dịch đại dịch Covid 19 bùng phát và lan rộng đến thị trường tiếp nhận lao động chính của công ty, Ban Lãnh đạo công ty đã kịp thời đưa ra các chỉ đạo để ứng phó với ảnh hưởng tiêu cực của dịch bệnh đến hoạt động kinh doanh của công ty và các giải pháp để duy trì công ăn, việc làm cho cán bộ, nhân viên. Cụ thể:

- Nhận định tình hình đại dịch Covid-19 còn diễn phức tạp và khó lường ở trong nước và trên thế giới. Hội đồng quản trị đã kịp thời đánh giá tác động của đại dịch Covid 19 đến hoạt động kinh doanh của công ty thông qua 2 lần điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch như sau: Điều chỉnh lần thứ nhất (ngày 12/3/2020): Doanh thu năm 2020 là 33 tỷ, Lợi nhuận: 100 triệu đồng; Điều chỉnh lần thứ hai (ngày 29/5/2020): Doanh thu năm 2020 là 20 tỷ, Lợi nhuận: 50 triệu đồng.

- Chỉ đạo thực hiện cắt hoặc tiết giảm tối đa các chi phí quản lý và hoạt động như giảm tiền lương, chi phí tiếp khách, đi công tác, chi phí xe cộ, văn phòng phẩm, điện, nước, Internet…..

b) Công tác tổ chức, nhân sự và tiền lương

- Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 đã bầu ông Đinh Tất Lợi – Phó Tổng Giám đốc làm thành viên hội đồng quản trị thay thế ông Phạm Văn Thắng, chuyển công tác;

- Hội đồng quản trị đã nhất trí bầu Ông Nguyễn Đức Nam thay thế Ông Đặng Huy Hồng do Bộ LĐ-TBXH điều động và bổ nhiệm làm Phó Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế theo Nghị quyết số 25/2020/HĐQT ngày 26/10/2020 và Quyết định số 44/QĐ-HĐQT ngày 26/11/2020.

- Hội đồng quản trị đã bổ nhiệm Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga giữ chức Tổng Giám đốc theo Quyết định số 45/QĐ-HĐQT ngày 02/12/2020 căn cứ theo Nghị quyết số 25/2020/HĐQT ngày 26/10/2020.

- Khôi phục hoạt động của Phòng XKLĐ 1 từ tháng 4/2020 để phụ trách và triển khai thị trường Nhật Bản, sáp nhập Ban Tuyển sinh vào Trung tâm Tư vấn du học và hướng nghiệp để hoàn thiện bộ máy triển khai thêm dịch vụ cho thuê lại lao động.

- Thực hiện thanh lý hợp đồng lao động với 13 cán bộ, nhân viên có nguyện vọng xin việc, nghỉ chế độ BHXH trước tuổi.

- Về tiền lương: Do ảnh hưởng của dịch Covid 19, công ty không thể triển khai được các đơn hàng tuyển dụng mới, không đưa được người lao động xuất cảnh dẫn đến doanh thu của Công ty bị giảm mạnh, một bộ phận cán bộ, nhân viên không có việc làm. HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đã tổ chức hội nghị người lao động kêu gọi người lao động chia sẻ với công ty và ban hành nghị quyết liên quan đến tiền lương như: giảm 20% lương toàn bộ cán bộ nhân viên và ban lãnh đạo công ty giảm 55% lương, cho nghỉ không lương đối với 30% số nhân viên không có việc làm từ tháng 5-7, tiếp tục cho một bộ phận nhân viên nghỉ cách ngày từ tháng 8 trở đi.

c) Các công tác khác

- Tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ III, 2021-2025 vào ngày 15/6/2020.

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 vào ngày 29/6/2020

- Hoàn thành công tác Bàn giao Chủ sở hữu vốn nhà nước tại doanh nghiệp từ Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về Tổng Công ty Đầu tư và quản lý vốn nhà nước SCIC.

- Tìm kiếm đối tác để hợp tác khai thác cơ sở vật chất tại trụ sở 34 Đại Cồ Việt

- Công ty đã nộp hồ sơ cho Sở Tài nguyên Môi trường Hà Nội 3xin cấp Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất cho diện tích đất thuộc Trụ sở công ty tại 34 Đại Cồ Việt. Tuy nhiên, do vấn đề vướng mắc về diện tích thực tế và diện tích trên hồ sơ có sai lệch nên vẫn chưa được giải quyết, Công ty tiếp tục làm việc với các cơ quan chức năng để hoàn thiện hồ sơ.

- Đối với diện tích tại Trung tâm Đào tạo, Công ty đã gửi hồ sơ tại Sở TNMT Hà Nội để xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Sở TNMT đã tổ chức cuộc Họp liên ngành giữa Công ty, Bộ LĐ-TBXH, huyện Mê Linh để tiến hành xác định phần diện tích 3,448 m^2 sẽ trả lại cho thành phố. Sở TMNT đã có thông báo sẽ lấy ý kiến thống nhất với tỉnh Vĩnh Phúc để ra quyết định điều chỉnh.

PHẦN II
KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2021

Năm 2021 tình hình dịch bệnh Covid-19 trên toàn cầu còn diễn biến rất phức tạp, vẫn còn ảnh hướng lớn đến lĩnh vực xuất khẩu lao động và các hoạt động khác của công ty. Trong bối cảnh đó, Công ty vừa phải đánh giá tình hình và nỗ lực thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ như sau:

I. Mục tiêu:

- Duy trì hoạt động kinh doanh của công ty
- Đảm bảo lương và quyền lợi tối thiểu cho CBNV công ty
- Bảo toàn vốn của Nhà nước tại doanh nghiệp và cố gắng hoạt động có lãi.

II. Nhiệm vụ

Sang đầu năm năm 2021, mặc dù vẫn chịu nhiều ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 đối với lĩnh vực xuất khẩu lao động và các hoạt động khác của công ty nhưng nhờ những đối sách phù hợp và kiên quyết của Chính phủ Việt Nam nên đã ngăn chặn được sự lây lan của dịch bệnh trong cộng đồng, đồng thời tạo uy tín để một số thị trường tiếp nhận lao động cho phép mở cửa tiếp nhận lao động Việt Nam. Trên cơ sở các đơn hàng và số lượng lao động dự kiến tuyển chọn trong đầu năm 2021, Ban lãnh đạo của công ty đã mạnh dạn đề xuất kế hoạch kinh doanh trong năm 2021 doanh thu là 27.500.000.000 đồng với lợi nhuận là 300.000.000 đồng.

Kết quả kinh doanh trong 5 tháng đầu năm 2021:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	5 tháng đầu năm 2020	Ghi chú
A-	**Doanh thu**	**Đồng**	**8.350.262.000**	
B-	**Chi phí**		**8.018.395.000**	
1	Chi phí nhân viên	Đồng	3.443.685.000	
2	Chi phí khấu hao TSCĐ	Đồng	1.540.759.000	
3	Chi phí điện nước	Đồng	200.567.000	
4	Chi phí thuế, thuê đất	Đồng	102.633.000	
5	Chi phí nguyên vật liệu	Đồng	488.098.000	
6	Chi phí cho thuê lao động	Đồng	1.173.127.000	
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	Đồng	1.069.526.000	
C-	**Lợi nhuận**	**Đồng**	**331.867.000**	

Tuy nhiên, đến tháng 04/2021, thị trường Nhật Bản là thị trường được kỳ vọng đem lại 30% doanh thu cho công ty vẫn tiếp tục đóng cửa do dịch bệnh tại nhiều tỉnh của Nhật bản vẫn chưa được khống chế và Chính phủ Nhật Bản chưa có kế hoạch cụ thể mở cửa trở lại để tiếp nhận lao động Việt Nam cho đến trước tháng 8/2021. Một số thị trường khác như Hàn Quốc, Rumani, Hungari… đều tiếp nhận hạn chế đối với lao động nước ngoài

nên chỉ tiêu đối với hoạt động xuất khẩu lao động phải thay đổi.

Đồng thời, nguồn doanh thu dự kiến khoảng 160.000.000 đồng/tháng từ việc hợp tác khai thác cơ sở vật chất tại 34 Đại Cồ Việt (dự kiến vào tháng 2/2021) chưa thể thực hiện vì khách hàng trì hoãn với lý do tình hình dịch bệnh vẫn diễn biến phức tạp. Công ty tiếp tục phải tìm kiếm khách hàng mới để cho thuê. Mặc dù, Công ty đã thực hiện ký kết hợp tác khai thác cơ sở tại Trung tâm Dạy nghề SONA nhưng việc triển khai sẽ chậm hơn so với dự kiến do ảnh hưởng của dịch bệnh.

Ngày 2/6/2021, Công ty SONA và Trung tâm Dạy nghề SONA đã nhận được công văn số 1190/UBND-TCKH ngày 27/05/2021 của UBND huyện Mê Linh và Quyết định 2387/QĐ-UBND của Uỷ ban nhân dân TP Hà Nội về việc trưng dụng cơ sở Trung tâm Dạy nghề và Đào tạo Lao động SONA tại thôn Do Hạ, xã Tiền Phong, huyện Mê Linh, làm khu cách ly tập trung phòng chống dịch bệnh COVID-19.

Trong trường hợp Trung tâm Dạy nghề được trưng dụng, thì công ty SONA sẽ phải đối mặt với những khó khăn, cụ thể các khoản chi phí và thiệt hại của công ty khi phải tạm dừng hoạt động như sau:

a. Các khoản chi phí cố định phải chi trả

- Lương và bảo hiểm của 82 cán bộ nhân viên: trung bình hàng tháng công ty phải chi trả khoảng 812.000.000 đồng (Tám trăm mười hai triệu đồng) theo quy định.
- Chi phí khấu hao tài sản khoảng 3.700.000.000 đồng/năm.
- Tiền thuê đất và tiền thuế đất 555.000.000 đồng/năm.

Như vậy, mỗi tháng chi phí tối thiểu của công ty phải thực hiện là khoảng 1.166.000.0000 đồng/tháng (một tỉ một trăm sáu mươi sáu triệu đồng). Nếu Trung tâm Dạy nghề SONA được trưng dụng, cán bộ nhân viên phải nghỉ việc sẽ ảnh hưởng lớn đến doanh thu của công ty, công ty cũng không có khả năng chi trả các chi phí trên và đảm bảo đời sống của 80 cán bộ nhân viên của công ty.

b. Doanh thu bị thiệt hại

- Doanh thu từ hoạt động xuất khẩu lao động: công ty sẽ không có doanh thu khoảng 1,14 tỷ đồng/ tháng do số lao động không thể tuyển chọn xuất cảnh theo kế hoạch.
- Doanh thu từ đào tạo: do cơ sở vật chất bị trưng dụng, công ty không thể thực hiện việc đào tạo cho người lao động, nên công ty sẽ không có doanh thu đào tạo tương ứng 180 triệu/ tháng.
- Toàn bộ các hoạt động kinh doanh chính của Công ty SONA phải tạm dừng dẫn đến việc Công ty sẽ không có doanh thu từ hoạt động liên kết đào tạo là 215 triệu đồng/tháng.

Do thời gian trưng dụng sẽ kéo dài đến khi kết thúc dịch bệnh (kèm theo quyết định

trưng dụng của UBND TP Hà Nội), sau đó công ty mới có thể được khôi phục hoạt động. Công ty SONA là doanh nghiệp do Nhà nước nắm cổ phần trên 98% nên khi Trung tâm Dạy nghề SONA được trưng dụng, hoạt động của công ty phải tạm dừng và khả năng sẽ dẫn đến kết quả kinh doanh thua lỗ tương ứng với các khoản chi phí nêu trên, gây ảnh hưởng đến việc bảo toàn vốn của Nhà nước tại doanh nghiệp.

Căn cứ tình hình thực tế hoạt động của công ty, HĐQT và Ban TGĐ công ty xin đề nghị điều chỉnh kế hoạch kinh doanh ban đầu và đề nghị trình đại hội cổ đông thông qua kế hoạch kinh doanh với doanh thu thấp hơn. HĐQT và Ban TGĐ Công ty sẽ cố gắng đảm bảo các mục tiêu đã đề ra trong năm 2021. Chỉ tiêu cụ thể:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021
A-	**Doanh thu**	**Đồng**	**20.269.836.800**	**18.544.000.000**
B-	**Chi phí**	**Đồng**	**27.125.213.869**	**20.444.000.000**
1	Chi phí nhân viên	Đồng	12.587.834.671	9.752.000.000
2	Chi phí khấu hao TSCĐ	Đồng	3.709.031.567	3.700.000.000
3	Chi phí điện nước	Đồng	861.407.903	900.000.000
4	Chi phí thuế, thuê đất	Đồng	225.546.813	800.000.000
5	Chi phí nguyên vật liệu	Đồng	440.166.515	640.000.000
6	Chi phí cho thuê lại lao động	Đồng	3.389.343.063	1.600.000.000
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	Đồng	3.572.784.333	3.052.000.000
8	Chi phí trích lập dự phòng và Chi phí Tài chính	Đồng	2.339.099.004	
C-	**Lợi nhuận**	**Đồng**	**-6.855.377.069**	**-1.900.000.000**

- *Chi phí nguyên vật liệu là chi phí nguyên vật liệu cho xưởng hàn, chi phí này tăng thêm do tăng cường đào tạo thợ hàn cung ứng cho thị trường Rumani và tổ chức tuyển chọn cho đơn hàng Hungary trong lĩnh vực đóng tàu, dầu khí.*
- *Chi phí nhân viên giảm do xây dựng kế hoạch kinh doanh lỗ nên không chi trả các khoản lương kinh doanh, lương thưởng tháng 13, phụ cấp trang phục... và số lượng cán bộ đại diện tại nước ngoài.*
- *Chi phí thuê đất tăng do năm 2021 công ty phải thực hiện việc nộp tiền thuê đất cho cơ sở đất Trung tâm Dạy nghề và Đào tạo lao động tại xã Tiền Phong, Mê Linh, Hà Nội. Trung tâm Dạy nghề là đơn vị thuộc đối tượng xã hội hóa nên công ty đang làm hồ sơ miễn tiền thuê đất và từ trước chưa nộp tiền thuê đất này. Do thủ tục hồ sơ chưa hoàn thiện nên năm 2021 công ty phải nộp số tiền thuê đất lên đến 430 triệu đồng. Chi phí thuế TNCN phải trả cho cán bộ và đại diện tại nước ngoài trong năm ước tính 200 triệu đồng.*
- *Chi phí cho thuê lại lao động năm 2021 giảm so với thực hiện năm 2020 do số lượng lao động công ty cho thuê lại giảm từ 7 lao động xuống còn 4 lao động.*

III. Các giải pháp cấp bách và lâu dài để hoàn thành kế hoạch năm 2021

1. Đối với hoạt động Xuất khẩu lao động

- Đẩy mạnh việc phát triển thị trường xuất khẩu lao động: Chú trọng việc duy trì và phát triển bền vững tại các thị trường truyền thống như Nhật Bản, Hàn Quốc và tập đoàn Vard - Rumani, mở rộng thị trường, khách hàng tại thị trường Châu Âu (Hungary, Ba Lan); Chuẩn bị tốt công tác tuyển nguồn, tổ chức tuyển chọn lao động, tổ chức xuất cảnh về cả chất lượng và số lượng; tiếp tục chú trọng công tác quản lý người lao động ở nước ngoài.

- Tiếp tục theo dõi sát sao tình hình dịch bệnh và khả năng, chính sách tiếp nhận lao động tại các thị trường trọng điểm của công ty như Nhật Bản, Hungary, Rumani, Hàn Quốc để chủ động trong việc tổ chức xuất cảnh cho những lao động đã có visa;

- Chủ động và thường xuyên liên hệ với các đối tác tiếp nhận lao động bị gián đoạn trong thời gian dịch bệnh để tìm các giải pháp tuyển dụng phù hợp như phỏng vấn online. Đặc biệt, đối với đối tác lớn là Vard (Rumani) cần đảm bảo số lượng nguồn lao động cả về số lượng và chất lượng theo kế hoạch của đối tác.

- Công tác phát triển thị trường: tăng cường, mở rộng tiếp cận hợp tác với các nghiệp đoàn, hiệp hội ngành nghề, các nhà máy lớn tại Nhật Bản, Hàn Quốc nhằm tăng số lượng hợp đồng, đơn yêu cầu tuyển dụng, trong đó chú trọng nâng tỷ lệ người lao động đã qua đào tạo và có trình độ tay nghề, kỹ thuật cao; đổi mới công tác quảng bá hình ảnh, tiếp thị; chú trọng công tác chăm sóc khách hàng; hoàn thiện quy chế tài chính về phát triển thị trường nhằm khuyến khích các cá nhân trong và ngoài công ty tham gia đẩy mạnh phát triển thị trường.

- Đổi mới và đẩy mạnh công tác tạo nguồn lao động: Giao chỉ tiêu nhiệm vụ cho từng đơn vị, cá nhân theo hợp đồng, đơn hàng; đẩy mạnh việc hợp tác liên kết với các Trường nghề, Trung tâm Đào tạo để tạo nguồn, tổ chức đào tạo nguồn theo đơn đặt hàng; chuẩn bị tốt nguồn lao động cho các đợt tuyển chọn để đạt hiệu quả cao nhất.

- Tiếp tục chú trọng và tăng cường công tác quản lý lao động: tiếp tục cử cán bộ quản lý công tác dài hạn hoặc ngắn hạn tại công ty quản lý hoặc công ty tiếp nhận đặc biệt là tại Nhật Bản, Rumani, Hàn Quốc chú trọng công tác lưu giữ, bảo quản hồ sơ, hợp đồng ký với người lao động trước khi xuất cảnh; cần nghiên cứu cách thức và hình thức tổ chức tư vấn hướng nghiệp cho người lao động sau khi hết hạn hợp đồng về nước để tham gia các chương trình xuất khẩu lao động hoặc giới thiệu việc làm trong nước hoặc tiếp nhận làm nhân viên để triển khai hoạt động cho thuê lại lao động

2. Đối với hoạt động Đào tạo:

- Đầu tư thêm máy móc thiết bị nhằm nâng cao công suất và năng lực đào tạo của xưởng Hàn để đào tạo tay nghề cho đối tác Vard- Rumania. Xem xét khoán với cơ chế khoán đối với xưởng Hàn nếu hiệu quả;

- Phối hợp với các địa phương có nhu cầu đào tạo tiếng Nhật, tiếng Hàn cho người

lao động đi làm việc tại nước ngoài.

- Phối hợp chặt chẽ với các Phòng XKLĐ nhằm đảm bảo tổ chức tốt đợt đào tạo, bổ túc tay nghề và kiểm tra tay nghề cho người lao động trên tinh thần hợp tác và tác phong phục vụ;

- Phối hợp với các đơn vị trong công ty kiểm soát chặt chẽ việc quản lý nguyên vật liệu, vật tư, thiết bị, năng lượng tiêu thụ; thực hành tiết kiệm tối đa chi phí hoạt động.

- Phối hợp chặt chẽ và tạo điều kiện cho Công ty Hải Phong trong việc hợp tác liên kết đào tạo; tiếp tục tìm kiếm khách hàng tiềm năng khác có nhu cầu hợp tác liên kết đào tạo để khai thác tối đa năng lực cơ sở vật chất hiện có của Trung tâm.

- Triển khai mở rộng hợp tác liên kết đào tạo để đào tạo lái xe.

3. Đối với hoạt động Cho thuê lại lao đông:

Mở rộng tìm kiếm loại hình doanh nghiệp thuê và ngành nghề cho thuê lại; nghiên cứu nhu cầu của các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp FDI để đề xuất các mô hình cho thuê lại lao động hoặc giới thiệu nguồn lao động trong nước, tận dụng nguồn lao động đã có kinh nghiệm làm việc ở nước ngoài sau khi hoàn thành hợp đồng về nước.

4. Đối với hoạt động hợp tác Đầu tư và cho thuê bất động sản:

- Tích cực đôn đốc và phối hợp với Công ty TASCO để sớm đưa dự án vào triển khai khi có đủ điều kiện.

- Tích cực làm việc với các cơ quan hữu quan để hoàn thiện thủ tục xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với khu đất tại Trung tâm Đào tạo và Trụ sở công ty tại 34 Đại Cồ Việt.

- Tích cực tìm kiếm khách hàng phù hợp để khai thác hiệu quả toà nhà 34 Đại Cồ Việt, Hà Nội, tạo doanh thu cho công ty.

5. Về công tác Nhân sự, hành chính:

- Thực hiện việc chuyển trụ sở làm việc tập trung tại cơ sở của Trung tâm Đào tạo trong tháng 1/2021.

- Cần nhanh chóng tạo điều kiện để các đơn vị có thể làm việc được ngay sau khi chuyển sang Trung tâm Đào tạo.

- Tiếp tục áp dụng chính sách lương linh hoạt, thưởng linh hoạt phù hợp với tình hình hoạt động của từng đơn vị nhằm giảm tối đa chi phí phát sinh.

- Cần rà soát và tham mưu cho HĐQT, BLĐ công ty về công tác nhân sự sau khi chuyển trụ sở từ 34 Đại Cồ Việt sang Trung tâm đào tạo để kịp thời điều chuyển, bổ sung cho các vị trí nhân sự thiết yếu có nhu cầu nghỉ việc, nghỉ không lương hoặc tạm hoãn hợp đồng.

- Chấn chỉnh ý thức chấp hành nội quy, giờ làm việc của CB, NV; giám sát và tính lương theo máy chấm công; Tiếp tục rà soát, đánh giá sự vận hành Quy chế tiền lương, trả lương mới để tham mưu cho Ban Lãnh đạo có những điều chỉnh kịp thời.

6. Về công tác Tài chính:

- Tham mưu cho Ban Lãnh đạo công ty thực hiện giao chỉ tiêu doanh thu, chi phí cho các đơn vị nghiệp vụ; xác định doanh thu để quyết định hệ số lương hiệu quả kinh doanh đối với các đơn vị

- Thực hiện công tác lập kế hoạch quý, năm, các báo cáo dự báo, dự phòng, kiểm soát dòng tiền, chi tiêu để đảm bảo hoạt động của công ty.

- Tiếp tục nghiên cứu, điều chỉnh, sửa đổi và ban hành các Quy định nội bộ cho phù hợp với tình hình thực tế; Giám sát việc các quy chế về mua sắm, quản lý vật tư, tài sản.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ đúng quy định, đúng hạn. Xây dựng báo cáo công tác quản trị quý, 6 tháng giúp Ban Lãnh đạo công ty đánh giá mức độ hoàn thành kế hoạch và sự tăng giảm nguồn chi phí để có những điều chỉnh kịp thời.

- Thực hiện chức năng giám sát tài chính, tăng cường kiểm soát nội bộ, tham gia các công việc kế hoạch, tiền lương.

- Tích cực đôn đốc công tác thu hồi công nợ. Không để phát sinh thêm công nợ khó đòi mới.

- Rà soát vấn đề thuế đất và tiền thuê đất tại Trung tâm đào tạo để đề xuất HĐQT phương án xử lý hợp lý.

7. Về công tác quản trị.

- Bám sát các các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra, các nghị quyết của HĐQT; đồng thời đề xuất các điều chỉnh kịp thời trong từng giai đoạn, từng thị trường để đảm bảo đạt chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thông qua.

- Phân cấp, phân quyền rõ ràng, có giao nhiệm vụ cụ thể để đảm bảo tránh chồng chéo trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo; phát huy hiệu quả công tác quản lý.

- Tăng cường công tác quản trị theo các quy chế, quy trình; Từng bước áp dụng công tác quản lý theo phần mềm quản trị, phần mềm quản lý dữ liệu người lao động;

- Tăng cường công tác giám sát, kiểm soát nội bộ để tăng hiệu quả công việc.

Trên đây là Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2020 và kế hoạch, nhiệm vụ năm 2021 của Công ty.

Trân trọng cảm ơn,

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT;
- Lưu VP,TK HĐQT

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Quỳnh Nga